TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2020/HS-PT
Ngày 21-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hà Văn Nâu.
Các Thẩm phán: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Dung;
2. Ông Nguyễn Trung Thông.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Tố Hoa - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Hồng Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 21/5/2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/TLPT-HS ngày 06/01/2020 đối với bị cáo Đào Duy M và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo và của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 70/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Họ và tên các bị cáo kháng cáo:

1. Đào Duy M, sinh năm 1993. Tên gọi khác: Không có.

Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đào Văn Th và bà: Nguyễn Thị Đ; Có vợ: Đỗ Thị Hoàng Ph và 02 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 17/12/2018 Công an huyện L, tỉnh Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau.

Bị cáo bị bắt truy nã, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2019 đến ngày 13/9/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh" hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Lý Tiến D, sinh năm 1999. Tên gọi khác: Không có.

Nơi cư trú: Thôn số Y, xã Q, huyện LN, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Sán Dìu; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý Văn M và bà: Vi Thị L; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ tạm giam từ ngày 23/7/2019 đến ngày 13/9/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh", hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Mạnh C, sinh năm 1999. Tên gọi khác: Không có.

Nơi cư trú: Thôn Ch, xã Ph, huyện LN, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Hữu M và bà: Phạm Ngọc S; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Năm 2017 bị Công an huyện LN, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Họ và tên bị hại kháng cáo: Anh Phan Phi H, sinh năm 1997; anh Phan Mạnh H2, sinh năm 1995;

Nơi ĐKHKTT: Thôn C, xã Tr, huyện LT, tỉnh Bắc Ninh;

Nơi cư trú: Số nhà Z, đường H, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho 02 bị hại: Ông Ngô Thành Ba và ông Nguyễn Đức Trang - Luật sư Công ty Luật TNHH Niềm tin Công Lý thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội, (ông Ngô Thành Ba, có mặt; ông Nguyễn Đức Trang, văng mặt).

Cùng địa chỉ: Tầng K, đường D, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã ĐP, huyện L, tỉnh Bắc Giang, có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có một số người tham gia tố tụng khác nhưng do không có kháng cáo và kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 20/03/2019, anh Phan Mạnh H2, sinh năm 1995 và em trai là Phan Phi H, sinh năm 1997 đều ở Số nhà Z, đường H, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh đi xe ô tô biển kiểm soát 99A-130.42 của gia đình đến trạm trộn bê tông của Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư xây dựng và phát triển HT86 Việt Nam (gọi tắt là Công ty HT 86) có địa chỉ ở thôn N, xã NH, huyện Y, tỉnh Bắc Giang để yêu cầu anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1988, ở thôn Đ, xã Đồng Phú, huyện L, tỉnh Bắc Giang là Tổng Giám đốc Công ty HT86 Việt Nam thanh toán tiền công nợ cho gia đình anh H2. Khi anh H2 và anh H đến gặp anh Th để đòi nợ, anh Th có nói chưa có tiền trả nợ nên giữa anh H, anh H2 và anh Th xảy ra mâu thuẫn. Anh H yêu cầu anh Th trả lời rõ khi nào có tiền trả cho gia đình anh H thì anh Th bảo anh H và anh H2 ngồi chờ để anh Th đi thu nợ được bao nhiêu đem về trả, sau đó anh Th lái xe đi thu nợ, nhưng không thu được nợ nên đến quán rửa xe ô tô ở ven đường Quốc lộ 17 thuộc xã T, huyện Y để rửa xe.

Do có việc phải đi Hà Nội, không thấy Đào Duy M, sinh năm 1993 ở Thôn X, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang là nhân viên của công ty HT 86 ở Công ty, anh Th gọi điện thoại cho M đến để đưa anh Th đi Hà Nội. Khi nhận được điện thoại của anh Th, M đang chơi ở hội chợ huyện L và đang đi cùng Lý Tiến D, sinh năm 1999 ở Thôn số Y, xã Q, huyện LN, tỉnh Bắc Giang; Lê Mạnh C, sinh năm 1999 ở Thôn Ch, xã Ph, huyện LN, tỉnh Bắc Giang và Lê Văn Du, sinh năm

1992 ở thôn Ngh, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Thấy M bảo bận đi xuống Công ty ở Y, Bắc Giang, nên D, C, Du đề nghị đi cùng, M đồng ý. Cả bọn thuê một chiếc taxi đi từ L xuống Bắc Giang đến trạm trộn bê tông HT 86. Trên đường đi M nhìn thấy xe ô tô của anh Th ở quán rửa xe trên nên M dừng lại xuống hỏi anh Th về việc đi Hà Nội, anh Th bảo M cứ về công ty trước đợi anh Th.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi về đến Công ty, M thấy anh H đang ngồi ở ghế đá trước cửa văn phòng trạm trộn bê tông, quay lưng về phía xe ô tô của các đối tượng, còn anh H2 ngồi đối diện với anh H. Do trước đó nhiều lần, M thấy anh H và anh H2 đến Công ty đòi nợ và có những lời nói thô tục nên M nói với C và D "*xuống đánh cho chúng nó một trận*", C và D đồng ý. D cầm chiếc mũ cối đội theo từ nhà, M cầm 01 chiếc đèn pin mua được từ hội chợ có kiểu dáng giống chiếc gậy bóng chày cùng C tiến đến vị trí anh H ngồi. C cầm 01 quả bi-a ở dưới gốc cây quất gần đó đập một cái vào đầu anh H. Tiếp đó, D cầm chiếc mũ cối đánh vào đầu anh H, thấy bị đánh, anh H bỏ chạy thì bị D cầm mũ cối, C lấy gậy bi-a, M cầm đèn pin đuổi theo đến trước cửa văn phòng Công ty thì đuổi kịp, C cầm gậy bi-a; M cầm đèn pin dạng gậy bóng chày đánh, làm anh H bị ngã xuống nền bê tông trước cửa văn phòng. Thấy anh H bị ngã, M cầm đèn pin, C lấy 01 chiếc điếu cày có sẵn tại công ty lao vào đánh anh H, còn D cầm gậy bi-a đuổi đánh anh H2. Thấy M, D, C đánh anh H và anh H2 thì Du chạy đến can ngăn nên cả bọn không đánh nữa. Sau đó anh H và anh H bỏ xe ô tô lại đi ra ngoài đường gọi taxi đi về Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh khám và điều trị. Anh H điều trị từ ngày 20/3/2019 đến ngày 22/3/2019 với thương tích: Đau đầu, gãy xương bàn 2 tay trái; 01 vết thương vùng đỉnh trái kích thước (01 x 0,2 x 0,2)cm bờ nham nhở, xung quanh phù nề (02 x 03)cm; vùng lưng có vết xưng nề (02 x 04)cm.

Tại kết luận giám định thương tích số 8801/19/TgT ngày 18/4/2019, Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận thương tích của anh Phan Phi H:

- Thương tích vết sẹo vùng thái dương đỉnh trái: 1%;
- Thương tích vết sẹo mu bàn tay trái + X- quang: gãy đoạn giữa thân đốt II bàn tay trái, sau điều trị đã can, trục thẳng: 7%.

Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số 20/2014/TT -BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế, tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 8%. Thương tích do vật cứng gây nên.

Đối với Phan Mạnh H2 bị thương tích nhưng không đi điều trị ở Bệnh viện nào, ngày 20/3/2019, Cơ quan điều tra lập biên bản xác nhận các dấu vết trên cơ thể Phan Mạnh H2 đồng thời trưng cầu giám định để xác định tỷ lệ tổn thương.

Tại kết luận giám định pháp y số 8800/19/TgT ngày 18/4/2019, Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận thương tích của anh Phan Mạnh H2: "*Thương tích vết sẹo nông má trái: 2%; Thương tích chạm thương bả vai trái (gần nách) không còn dấu vết: 0%*". Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế, tổn

thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 2%; Thương tích do vật cứng gây nên".

Sau khi vụ việc xảy ra, anh Phan Phi H có đơn trình báo đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y giải quyết.

Cùng ngày 20/3/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu giữ: 01 xe ô tô biển kiểm soát 99A-130.42; 04 gậy bi-a đều bằng gỗ có đặc điểm dài 144cm, đầu nhỏ đường kính 1,2cm, đầu to đường kính 03cm.

Ngày 29/3/2019, Đào Duy M giao nộp 01 chiếc đèn pin màu đen hình dáng giống gậy bóng chày dài 44,1cm, trên thân có chữ và số POLICE A111 CREE và 01 con dao nhọn gắn tuýp sắt (dao phóng lợn), có tổng chiều dài 1,48m, đầu mũi dao bị cong vênh, biến dạng. Đối với chiếc mũ cối của D, D khai bị hỏng đã vứt đi, quả bi a và chiếc điếu cày, sau khi dùng đánh các người bị hại, các đối tượng vứt đi nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

Sau khi thực hiện hành vi trên, Đào Duy M và Lý Tiến D bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan cảnh sát điều tra khởi tố bị can và ra quyết định truy nã. Ngày 18/6/2019 và ngày 23/7/2019, M và D bị bắt.

Tại cơ quan điều tra: Đào Duy M, Lý Tiến D và Lê Mạnh C đều khai nhận, các đối tượng đã dùng mũ cối, gậy bi-a, đèn pin hình dáng giống gậy bóng chày, quả bi-a và điếu cày đánh người bị hại. Phan Mạnh H2 và Phan Phi H thì khai các bị cáo dùng gạch đá, gậy bóng chày, gậy bi-a để đánh và dao dạng đao để dọa. Ngoài lời khai thì không có chứng cứ khác nên không có căn cứ xác định M, D, C dùng gạch đá, gậy bóng chày và đao để gây thương tích cho người bị hại.

Ngày 27/5/2019 và 12/8/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y tiến hành cho Lê Mạnh C, Đào Duy M và Lý Tiến D nhận dạng vật chứng mà C, M, D đã sử dụng để gây thương tích cho anh Phan Phi H và Phan Mạnh H2. Kết quả nhận dạng, các bị can đều nhận ra được các công cụ, đồ vật đã dùng gây thương tích cho người bị hại.

Ngày 30/8/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y tiến hành thực nghiệm điều tra vụ án. Đào Duy M, Lý Tiến D và Lê M, C thực hiện lại hành vi gây thương tích cho anh Phan Phi H và Phan Mạnh H2. Kết quả thực nghiệm, các bị cáo đều thực hiện thuần thục các động tác, hành vi dùng hung khí đánh gây thương tích cho anh H và anh H2.

Cáo trạng số: 69/CT- VKSYD ngày 14 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố các bị cáo Đào Duy M, Lý Tiến D và Lê Mạnh C về tội " *Cố ý gây thương tích* " theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Với nội dung nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Y đã xét xử và quyết định:

1. *Tuyên bố*: Các bị cáo Đào Duy M, Lý Tiến D và Lê Mạnh C phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với Đào Duy M.

Áp dụng điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với Lê Mạnh C.

Áp dụng điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với Lý Tiến D.

2. *Xử phạt:*

- Bị cáo Đào Duy M 07 (bảy) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2019 đến ngày 13/9/2019.

- Bị cáo Lý Tiến D 05 (năm) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ tạm giam từ ngày 23/7/2019 đến ngày 13/9/2019.

- Bị cáo Lê Mạnh C 05 (năm) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử xong, ngày 03/12/2019 các bị cáo Đào Duy M, Lý Tiến D và Lê Mạnh C cùng có đơn kháng cáo với cùng nội dung xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Ngày 12/12/2019 và ngày 13/12/2019 anh Phan Mạnh H2 và anh Phan Phi H nộp đơn kháng cáo với cùng nội dung đề nghị: Hủy bản án sơ thẩm và trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo và bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, lý do kháng cáo và không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì thêm.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của các bị cáo và bị hại.

Bị cáo Đào Duy M, Lý Tiến D và Lê Mạnh C không có tranh luận gì.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại cho rằng: Bản án sơ thẩm xử các bị cáo mức hình phạt như trên là nhẹ; mức bồi thường là thấp, đồng thời đã bỏ lọt tội phạm nên đề nghị HĐXX phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị hại.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đào Duy M, Lý Tiến D và Lê Mạnh C đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Đào Duy M, Lý Tiến D và Lê Mạnh C và các bị hại anh Phan Mạnh H2 và anh Phan Phi H đã nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2]. Xét hành vi của các bị cáo Đào Duy M, Lý Tiến D và Lê Mạnh C thì thấy: Khoảng 15 giờ ngày 20/3/2019, tại Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư xây dựng và phát triển HT 86 Việt Nam, thuộc địa phận thôn N, xã NH, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, Đào Duy M có hành vi dùng đèn pin hình dáng giống gậy bóng chày, dài 44,1 cm; Lý Tiến D có hành vi dùng một chiếc mũ cối, gậy bia- a bằng gỗ kích thước dài 144cm x 1,2cm x 03cm; Lê Mạnh C có hành vi dùng một quả bi-a và gậy chọc bi-a bằng gỗ kích thước 144cm x 1,2cm x 03 cm, một chiếc điếu cày đuổi đánh anh Phan Phi H, sinh năm 1997 và anh Phan Mạnh H2, sinh năm 1995 ở Số nhà Z, đường H, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Hậu quả làm anh Phan Phi H bị tổn thương 08% sức khỏe, anh Phan Mạnh H2 tổn thương 02% sức khỏe.

Án sơ thẩm đã căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ và diễn biến tranh tụng tại phiên toà sơ thẩm đã tuyên bố bị các cáo Đào Duy M, Lý Tiến D và Lê Mạnh C phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét nội dung kháng cáo của các cáo Đào Duy M, Lý Tiến D và Lê Mạnh C thì thấy:

[3.1]. Về vai trò của các bị cáo: M là người khởi sướng và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. D và C trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Do đó M có vai trò chính trong vụ án, sau đó đến D và C.

[3.2]. V*ề tình tiết giảm nhẹ*: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho người bị hại nên áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo Lý Tiến D đầu thú nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi cân nhắc hình phạt. Án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên cho các bị cáo là có căn cứ.

[3.3]. Về tình tiết tăng nặng: Ngoài các tình tiết định tội và định khung hình phạt, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3.4]. Về nhân thân của các bị cáo: Bị cáo M có 1 tiền sự về hành vi đánh nhau; bị cáo C năm 2017 bị Công an huyện LN xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau. Sau khi phạm tội M và D bỏ đi khỏi địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra có Quyết định truy nã.

Căn cứ vào nội dung của vụ án; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã được bản án sơ thẩm áp dụng là có căn cứ và mức hình phạt đã tuyên là phù hợp với quy định của pháp luật; căn cứ khoản 2 và khoản 5 Điều 3 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định thì các bị cáo Đào Duy M, Lý Tiến D và Lê Mạnh C thuộc trường hợp "Người thực hiện hành vi phạm tội bỏ trốn và đã bị các cơ quan tiến hành tố tụng đề nghị truy nã" và "có tính chất côn đồ" nên không có cơ sở để HĐXX phúc thẩm chấp nhận kháng cảo của các bị cáo Đào Duy M, Lý Tiến D và Lê Mạnh C về việc giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

[4]. Xét nội dung kháng cáo của bị hại anh Phan Mạnh H2 và anh Phan Phi H đề nghị hủy bản án sơ thẩm và trả hồ sơ để điều tra bổ sung, vì cho rằng ngoài hành vi của các bị cáo còn có anh Nguyễn Văn Th là người chỉ đạo gọi điện cho các bị cáo đến gây thương tích cho bị hại, hình phạt nhẹ và mức bồi thường thấp. Tuy nhiên, anh Th và các bị cáo không thừa nhận. Ngoài lời khai của anh H và anh H ra không có chứng cứ nào khác; tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại cũng không cung cấp thêm tài liệu gì mới nên không có căn cứ xử lý anh Nguyễn Văn Th về hình sự và bồi thường thiệt hại theo kháng cáo của bị hại.

Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo quy định của pháp luật nên HĐXX phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận yêu cầu hủy bản án sơ thẩm và trả hồ sơ để điều tra bổ sung của người bị hại như ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tại phiên tòa phúc thẩm đã đề nghị.

[5]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 12; điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

Anh Phan Mạnh H2 và anh Phan Phi H được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự phúc thẩm.

[6]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Xử:

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đào Duy M, Lý Tiến D, Lê Mạnh C về việc giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại anh Phan Mạnh H2 và anh Phan Phi H đề nghị hủy bản án sơ thẩm và trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- *Tuyên bố*: Các bị cáo Đào Duy M, Lý Tiến D và Lê Mạnh C phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với Đào Duy M.

Áp dụng điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với Lê Mạnh C.

Áp dụng điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với Lý Tiến D.

- *Xử phạt:* Bị cáo Đào Duy M 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2019 đến ngày 13/9/2019.

Bị cáo Lý Tiến D 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2019 đến ngày 13/9/2019.

Bị cáo Lê Mạnh C 05 (năm) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584, các Điều 585, 587, 590 của Bộ luật dân sự buộc các bị cáo Đào Duy M, Lý Tiến D và Lê Mạnh C có trách nhiệm liên đới bồi thường cho anh Phan Phi H số tiền 47.251.078đ. Cụ thể:

Buộc bị cáo Đào Duy M bồi thường cho anh H 17.251.078đ nhưng được trừ vào số tiền 5.000.000đ M đã nộp (do ông Thuận nộp hộ) theo biên lai số AA/2010/008079 ngày 11/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, bị cáo M phải bồi thường tiếp số tiền còn thiếu là 12.251.078đ.

Buộc bị cáo Lý Tiến D bồi thường cho anh H 15.000.000 nhưng được trừ vào số tiền 5.000.000đ D đã nộp (do ông Thuận nộp hộ) theo biên lai số AA/2010/008080 ngày 11/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, bị cáo D phải bồi thường tiếp số tiền còn thiếu là 10.000.000đ.

Buộc bị cáo Lê Mạnh C bồi thường cho anh H 15.000.000đ nhưng được trừ vào số tiền 5.000.000đ D đã nộp (do ông Thuận nộp hộ) theo biên lai số AA/2010/008081 ngày 11/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, C phải bồi thường tiếp số tiền còn thiếu là 10.000.000đ.

Buộc bị cáo Lý Tiến D bồi thường cho anh Phan Mạnh H2 tiền tổn thần tinh thần là 5.960.000đ.

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đào Duy M, Lý Tiến D và Lê Mạnh C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Anh Phan Mạnh H2 và anh Phan Phi H được miễn nộp toàn bộ tiền án phí dân sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA**,** VKS, TA huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo; Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Nâu